

Số: **167/2020/QĐST-HNGĐ**

Bình Đại, ngày 09 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 136/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 4 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Nguyễn Thị Châu P**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* **Nguyễn Ngọc S**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp L, xã L, huyện D, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **01 tháng 6 năm 2020**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **01 tháng 6 năm 2020** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Nguyễn Thị Châu P và anh **Nguyễn Ngọc S**.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị **Nguyễn Thị Châu P** và anh **Nguyễn Ngọc S** thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Anh **Nguyễn Ngọc S** **đồng ý để chị **Nguyễn Thị Châu P**** được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung tên:

1/ **Nguyễn Ngọc Phú Q**, sinh ngày 15/11/2010 và sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của cháu **Nguyễn Ngọc Phú Q**.

2/ Nguyễn Phương Anh T, sinh ngày 07/6/2019.

Ghi nhận sự tự nguyện **chị Nguyễn Thị Châu P** không yêu cầu **anh Nguyễn Ngọc S** cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Ngọc S không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị Châu P trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Ngọc S trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: **Chị Nguyễn Thị Châu P** tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí **chị Nguyễn Thị Châu P** đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0010715 ngày 24 tháng 4 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, **chị Nguyễn Thị Châu P** được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (phòng KTNV và THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Bình Thắng (Số 100, quyển 01/2009);
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thị Mỹ Duyên